

BAN TỔ CHỨC - CÁN
BỘ CHÍNH PHỦ-UỶ BAN
THỂ DỤC THỂ THAO
Số: 01/1998/TTLT-TCCP-
TDTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 1998

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn quản lý Nhà nước của Ủy ban Thể dục thể thao đối với các Liên đoàn Thể thao Quốc gia

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 03/1998/NĐ-CP ngày 6/01/1998 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 181/CP ngày 9/11/1994 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ;

Căn cứ theo Luật số 102-SL/L004 ngày 20/5/1957 của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà về việc quy định quyền lập Hội;

Để đảm bảo thực hiện thống nhất quản lý Nhà nước trong lĩnh vực thể dục thể thao, đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo các Liên đoàn trong các hoạt động thể dục thể thao theo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước; Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn về quản lý Nhà nước của Ủy ban Thể dục thể thao đối với các Liên đoàn thể thao Quốc gia như sau:

Chương I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Liên đoàn Thể thao Quốc gia là tổ chức xã hội về một môn (hoặc một nhóm môn) thể thao, được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chịu sự quản lý Nhà nước của Ủy ban thể dục thể thao. Liên đoàn Thể thao Quốc gia quy tụ các hội viên và tổ chức thành viên trong cả nước; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận và dựa trên nguyên tắc tự

nguyên, tự quản; tự chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của mình. Liên đoàn Thể dục Quốc gia có tư cách pháp nhân, là đại diện duy nhất của môn thể thao trong cả nước và trong Tổ chức Thể thao Quốc tế và khu vực tương ứng.

2. Trách nhiệm và phạm vi quản lý Nhà nước của Ủy ban Thể dục thể thao đối với các Liên đoàn Thể thao Quốc gia thể hiện trên các mặt sau đây:

- a. Thành lập - giải thể Liên đoàn
- b. Nhân sự và các kỳ đại hội của Liên đoàn
- c. Nội dung hoạt động của Liên đoàn
- d. Khen thưởng và xử lý vi phạm

3. Ủy ban Thể dục thể thao chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tạo điều kiện để các Liên đoàn Thể thao Quốc gia hoạt động theo đúng pháp luật của Nhà nước và những quy định của các Tổ chức Thể thao Quốc tế phù hợp với pháp luật Việt Nam mà Liên đoàn là thành viên.

Chương II:

NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO ĐỐI VỚI CÁC LIÊN ĐOÀN THỂ THAO QUỐC GIA

I. THÀNH LẬP - GIẢI THỂ LIÊN ĐOÀN

1. Thành lập Liên đoàn

- a. Xét nhu cầu phát triển của từng môn thể thao, Ủy ban Thể dục thể thao ra quyết định thành lập Ban vận động thành lập Liên đoàn Thể thao Quốc gia.
- b. Hướng dẫn Ban vận động xây dựng các dự thảo: tờ trình Thủ tướng Chính phủ, Điều lệ, chương trình hoạt động và các văn bản khác theo quy định hiện hành của Nhà nước để Ban vận động hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ.
- c. Phát biểu ý kiến với Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép thành lập Liên đoàn.
- d. Sau khi có quyết định cho phép thành lập Liên đoàn Thể thao Quốc gia của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo hướng dẫn Liên đoàn tiến hành Đại hội theo nguyên tắc dân chủ tự nguyện, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và sự tuân thủ pháp luật của Nhà nước.

2. Giải thể Liên đoàn

a. Tự giải thể:

Khi một Liên đoàn xin phép giải thể, Ủy ban Thể dục thể thao xem xét các văn bản: Biên bản họp Ban chấp hành, báo cáo tổng kết hoạt động, báo cáo quyết toán tài chính trên cơ sở đó kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ cho giải thể Liên đoàn.

b. Buộc giải thể:

Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ buộc giải thể trong trường hợp Liên đoàn Thể thao Quốc gia hoạt động không có hiệu quả kéo dài hoặc có những vi phạm pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng.

c. Khi được phép giải thể, Ủy ban Thể dục thể thao hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc thực hiện tự giải thể, hoặc buộc giải thể.

II. CÁC KỲ ĐẠI HỘI VÀ NHÂN SỰ CỦA LIÊN ĐOÀN

1. Đại hội thường kỳ:

a. Sau khi nhận được văn bản của Liên đoàn Thể thao Quốc gia: Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, chương trình hoạt động nhiệm kỳ tới, dự thảo Điều lệ (sửa đổi), danh sách đề cử nhân sự lãnh đạo chủ chốt, trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ phát triển môn thể thao, Ủy ban Thể dục thể thao tham gia ý kiến vào các văn bản trên và đề nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép Liên đoàn tiến hành Đại hội nhiệm kỳ.

b. Đơn đốc và hướng dẫn Liên đoàn tiến hành Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ và pháp luật của Nhà nước.

c. Sau Đại hội, Ban chấp hành Liên đoàn báo cáo với Ủy ban Thể dục thể thao về kết quả đại hội, Nghị quyết, Điều lệ và danh sách Ban chấp hành đã được Đại hội thông qua.

d. Đề nghị với Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ công nhận Điều lệ tổ chức và hoạt động của Liên đoàn sau khi được Đại hội thông qua.

2. Đại hội bất thường

a. Xét kiến nghị của Liên đoàn về Đại hội bất thường theo quy định của Điều lệ, đề nghị với Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ cho phép Liên đoàn tiến hành Đại hội bất thường.